Hiệp định

giữa

Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức

và

Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

về

Hợp tác Tài chính

và về các hoạt động đặc biệt trong khuôn khổ ngân sách

„Quỹ Năng lượng và Khí hậu“

2012

Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức

và

Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam –

Trên tinh thần những mối quan hệ hữu nghị sẵn có giữa hai nước Cộng hòa Liên bang Đức và Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

với mong muốn củng cố và tăng cường những mối quan hệ hữu nghị thông qua chương trình hợp tác tài chính giữa hai nước,

với nhận thức rằng việc duy trì những mối quan hệ đó là cơ sở cho Hiệp định này,

với mong muốn đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xã hội của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam,

liên quan đến cam kết của Đại sứ quán Đức (Công hàm số 570/2012 ngày 10.12.2012)

đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

(1) Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW) :

Một khoản tài chính từ „Quỹ Năng lượng và Khí hậu“ (EKF) lên tới 3 600 000 Euro (bằng chữ: Ba triệu sáu trăm ngàn Euro) cho dự án „Hỗ trợ xây dựng năng lượng gió“ nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi và được xác nhận dự án này là dự án bảo vệ môi trường hoặc dự án cải thiện hạ tầng xã hội, hoặc dự án bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoặc dự án định hướng nhằm xóa đói giảm nghèo, hoặc dự án nhằm nâng cao vị thế xã hội của phụ nữ và đáp ứng được các yêu cầu đặc biệt của các khoản đóng góp tài chính này

(2) Chính phủ nước Cộng hòa Liên bang Đức cũng sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ KfW khoản tín dụng ưu đãi:

1. đến 160 000 000 Euro (một trăm sáu mươi triệu Euro) được cấp trong khuôn khổ hợp tác phát triển chính thức để thực hiện dự án „Lưới điện thông minh trong truyền tải“

2. đến 100 000 000 Euro (một trăm triệu Euro) được cấp trong khuôn khổ hợp tác phát triển chính thức để thực hiện dự án „Hiệu quả năng lượng tại khu vực thành thị“

nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi trong khuôn khổ hợp tác phát triển, xếp hạng tín nhiệm của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục duy trì ở tình trạng tốt và Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cấp bảo lãnh chính phủ nếu không trực tiếp là bên vay.

(3) Nếu như dự án nêu tại khoản (1) ở trên từ Quĩ đặc biệt không được thực hiện hoặc chỉ được thực hiện một phần, trên cơ sở đồng thuận giữa Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức và Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam dự án này sẽ được thay thế bằng một dự án khác. Dự án thay thế phải là một dự án có mục đích chính là giảm thiểu khí thải hoặc có mục đích thích ứng với việc biến đổi khí hậu hoặc bảo tồn rừng hoặc bảo tồn đa dạng sinh học. Những dự án nêu tại khoản (2) sẽ không thể thay thế bằng các dự án khác.

(4) Hiệp định này cũng sẽ được áp dụng nếu trong tương lai, Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức tạo điều kiện để Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận thêm từ KfW các khoản vay hoặc các đóng góp tài chính khác để chuẩn bị các dự án nêu tại khoản (1) trên đây hoặc các khoản đóng góp tài chính để thực thi các biện pháp đi kèm cần thiết nhằm thực hiện và hỗ trợ các dự án nêu tại khoản (1) nói trên.

Điều 2

(1) Việc sử dụng các khoản tiền nêu tại Điều 1 của Hiệp định này và các điều kiện để sử dụng chúng cũng như qui trình xét duyệt hợp đồng sẽ được quy định tại các hiệp

định ký kết giữa KfW và bên vay và bên nhận các khoản tài chính. Các hiệp định này phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Cộng hòa Liên bang Đức.

(2) Cam kết cho các khoản tiền thực hiện dự án hoặc các dự án thay thế nêu tại Điều 1 khoản (1) của Hiệp định này sẽ vô hiệu nếu các thỏa thuận thực hiện/tài trợ tương ứng không được ký kết đúng thời gian qui định và đến 31.12.2018 các khoản kinh phí này phải được giải ngân hoàn toàn. Đến thời điểm đó các khoản kinh phí nào chưa được giải ngân thì sẽ bị mất. Các khoản cam kết nêu tại Điều 1 khoản (2) sẽ vô hiệu nếu trong vòng 8 năm từ năm cam kết mà các hợp đồng vay – và hợp đồng tài chính khác không được ký kết. Cam kết cho các khoản vay và cam kết tài chính nêu tại Hiệp định này sẽ hết hiệu lực vào ngày 31 tháng 12 năm 2020.

(3) Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu không trực tiếp là bên vay, sẽ bảo đảm việc thanh toán đầy đủ bằng Euro cho KfW để làm tròn trách nhiệm của bên vay trên cơ sở các hợp đồng vay ký kết theo khoản (1) ở trên.

(4) Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nếu không trực tiếp là bên nhận các khoản tài chính này sẽ bảo đảm việc thanh toán đầy đủ bằng Euro cho KfW để làm tròn trách nhiệm của bên nhận các khoản tài chính trên cơ sở các hợp đồng nhận tài chính ký kết theo khoản (1).

Điều 3

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ miễn trừ cho KfW tất cả các khoản thuế và phí công cộng khác ở Việt Nam liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hiệp định nêu tai Điều 2 khoản (1) của Hiệp định này.

Điều 4

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ cho phép các thể nhân và nhà cung cấp tự chọn doanh nghiệp vận tải bằng đường bộ, đường biển hoặc đường không đối với con người và hàng hóa phát sinh liên quan đến các khoản vay và đóng góp tài chính, không gây khó khăn hay cản trở sự tham gia bình đẳng của các doanh nghiệp vận tải có trụ sở tại Cộng hòa Liên bang Đức và cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp này nếu cần.

Điều 5

(1) Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký .

(2) Việc đăng ký Hiệp định này tại Ban thư ký Liên Hợp quốc theo điều 102 Hiến chương Liên hợp quốc sẽ được Công hòa Liên bang Đức đảm nhiệm ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực. Nước đối tác sẽ được thông báo số đăng ký Hiệp định ngay khi Ban thư ký Liên hiệp quốc thông báo việc đăng ký thành công.

Lập tại Hà Nội ngày 30 tháng 6 năm 2014 bằng tiếng Đức, tiếng Việt và tiếng Anh, mỗi ngôn ngữ hai bản gốc . Các bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp có sự diễn giải khác nhau giữa bản tiếng Đức và bản tiếng Việt thì sẽ sử dụng bản tiếng Anh làm chuẩn.

Thay mặt cho Chính phủ
Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Trương Chí Trung

Thay mặt cho Chính phủ
Cộng hòa Liên bang Đức

Jutta Frasch

Agreement

between

the Government of the Federal Republic of Germany

and

the Government of the Socialist Republic of Viet Nam

concerning

Financial Cooperation

and Specific Measures under the

Special Energy and Climate Fund

in 2012

The Government of the Federal Republic of Germany
and
the Government of the Socialist Republic of Viet Nam,

in the spirit of the friendly relations existing between the Federal Republic of Germany and the Socialist Republic of Viet Nam,

desiring to strengthen and intensify those friendly relations through financial cooperation in a spirit of partnership,

aware that the maintenance of those relations constitutes the basis of this Agreement,

intending to contribute to social and economic development in the Socialist Republic of Viet Nam,

referring to the commitment of the Embassy of the Federal Republic of Germany (Note Verbale No. 570/2012 of 10 December 2012),

have agreed as follows:

Article 1

(1) The Government of the Federal Republic of Germany shall enable the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from Kreditanstalt für Wiederaufbau – Reconstruction Loan Corporation (KfW) the following amount:

Up to 3,600,000 euros (three million six hundred thousand euros) from the Special Energy and Climate Fund as a financial contribution for the project Supporting the Development of Wind Energy if, on examination, it has been found eligible for promotion and confirmation has been obtained that as an environmental protection/social infrastructure project, a credit guarantee fund for small and medium-sized enterprises, a self-help anti-poverty scheme or a scheme to improve the status of women it meets the special requirements for promotion

in the form of a financial contribution.

(2) The Government of the Federal Republic of Germany shall furthermore enable the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain

1. for the project Smart Grids – Transmission Efficiency a preferential KfW loan of up to 160,000,000 euros (one hundred and sixty million euros), which shall be granted within the context of official development cooperation, as well as

2. for the project Energy Efficiency in Urban Areas a preferential KfW loan of up to 100,000,000 euros (one hundred million euros), which shall be granted within the context of official development cooperation,

if on examination they have been found eligible for promotion within the context of development cooperation, the Socialist Republic of Viet Nam continues to have good credit standing and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam issues a government guarantee where it is not itself the borrower.

(3) If the Special Fund project specified in paragraph (1) above is not implemented at all, or only in part, it may be replaced by another project provided the Government of the Federal Republic of Germany and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam so agree. Any such substitute project must likewise have as its main aim the reduction of greenhouse gas emissions or alternatively adaptation to climate change or the preservation of forests/biodiversity.
The projects specified in paragraph (2) above may not be replaced by other projects.

(4) This Agreement shall also apply if, at a later date, the Government of the Federal Republic of Germany enables the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from KfW further loans or financial contributions for the preparation of the project specified in paragraph (1) above or further financial contributions for attendant measures necessary to implement and support the project specified in paragraph (1) above.

Article 2

(1) The utilization of the amounts specified in Article 1 of this Agreement and the terms and conditions on which they are made available as well as the procedure for awarding contracts shall be governed by agreements to be concluded between KfW and the recipients of the loans and financial contributions, which shall be subject to the laws and regulations applicable in the Federal Republic of Germany.

(2) The commitment for the project specified in Article 1 (1) of this Agreement or for a substitute project shall lapse without replacement if the relevant implementation and financing agreements are not concluded in time to ensure that the funds can be disbursed in full by 31 December 2018. Any funds not disbursed by then shall be forfeited. The commitment to grant the amounts specified in Article 1 (2) of this Agreement shall lapse if the relevant loan/financing agreements are not concluded within a period of eight years after the year in which the commit-ment was made. For the specified amounts the deadline shall be 31 December 2020.

(3) The Government of the Socialist Republic of Viet Nam, where it is not itself the borrower, shall guarantee to KfW all payments in euros to be made in fulfilment of the borrowers' liabilities under the agreements to be concluded pursuant to paragraph (1) above.

(4) The Government of the Socialist Republic of Viet Nam, where it is not itself the recipient of the financial contributions, shall guarantee any repayment due to KfW under the financing agreements to be concluded pursuant to paragraph (1) above.

Article 3

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam shall exempt KfW from all taxes and other public charges levied in the Socialist Republic of Viet Nam in connection with the conclusion and implementation of the agreements referred to in Article 2 (1) of this Agreement.

Article 4

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam shall allow passengers and suppliers free choice of transport enterprises for such transportation by sea, land or air of persons and goods as results from the granting of the loans and financial contributions, abstain from taking any measures that might exclude or impair the participation on equal terms of transport enterprises having their place of business in the Federal Republic of Germany and grant any necessary permits for the participation of such enterprises.

Article 5

(1) This Agreement shall enter into force on the date of signature thereof.

(2) Registration of this Agreement with the Secretariat of the United Nations, in accordance with Article 102 of the Charter of the United Nations, shall be initiated by the Federal Republic of Germany immediately following its entry into force. The other contracting party shall be informed of registration and of the UN registration number as soon as this has been confirmed by the Secretariat of the United Nations.

Done at Hanoi on June 30, 2014 in duplicate in the German, Vietnamese and English languages, all three texts being authentic. In case of divergent interpretations of the German and Vietnamese texts, the English text shall prevail.

For the Government of the
Socialist Republic of Viet Nam

Trương Chí Trung

For the Government of the
Federal Republic of Germany

Jutta Frasch

Jutta Frasch

Abkommen

zwischen

der Regierung der Bundesrepublik Deutschland

und

der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam

über

Finanzielle Zusammenarbeit

und über Sondermaßnahmen im Rahmen des Sondervermögens

„Energie- und Klimafonds“ (EKF)

2012

Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland
und
die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam –

im Geist der bestehenden freundschaftlichen Beziehungen zwischen der Bundesrepublik Deutschland und der Sozialistischen Republik Vietnam,

im Wunsch, diese freundschaftlichen Beziehungen durch partnerschaftliche Finanzielle Zusammenarbeit zu festigen und zu vertiefen,

im Bewusstsein, dass die Aufrechterhaltung dieser Beziehungen die Grundlage dieses Abkommens ist,

in der Absicht, zur sozialen und wirtschaftlichen Entwicklung in der Sozialistischen Republik Vietnam beizutragen,

unter Bezugnahme auf die Zusage der Botschaft der Bundesrepublik Deutschland (Verbalnote Nr. 570/2012 vom 10. Dezember 2012) –

sind wie folgt übereingekommen:

Artikel 1

(1) Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland ermöglicht es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam von der Kreditanstalt für Wiederaufbau (KfW) folgenden Betrag zu erhalten:

Einen Finanzierungsbeitrag aus dem Sondervermögen „Energie- und Klimafonds“ (EKF) von bis zu 3 600 000 Euro (in Worten: drei Millionen sechshunderttausend Euro) für das Vorhaben „Unterstützung des Ausbaus der Windenergie“, wenn nach Prüfung dessen Förderungswürdigkeit festgestellt und bestätigt worden ist, dass es als Vorhaben des Umweltschutzes oder der sozialen Infrastruktur oder als Kreditgarantiefonds für mittelständische Betriebe oder als selbsthilfeorientierte Maßnahmen zur Armutsbekämpfung oder als Maßnahme, die zur Verbesserung der gesellschaftlichen Stellung der Frau dient, die

besonderen Voraussetzungen für die Förderung im Wege eines Finanzierungsbeitrags erfüllt.

(2) Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland ermöglicht es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam darüber hinaus

1. für das Vorhaben „Intelligente Netze-Übertragungseffizienz" ein vergünstigtes Darlehen der KfW, das im Rahmen der öffentlichen Entwicklungszusammenarbeit gewährt wird, von bis zu 160 000 000 Euro (in Worten: einhundertsechzig Millionen Euro) sowie

2. für das Vorhaben „Energieeffizienz in städtischen Netzen" ein vergünstigtes Darlehen der KfW, das im Rahmen der öffentlichen Entwicklungszusammenarbeit gewährt wird, von bis zu 100 000 000 Euro (in Worten: einhundert Millionen Euro)

zu erhalten, wenn nach Prüfung die entwicklungspolitische Förderungswürdigkeit der Vorhaben festgestellt worden ist und die gute Kreditwürdigkeit der Sozialistischen Republik Vietnam weiterhin gegeben ist und die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam eine Staatsgarantie gewährt, sofern sie nicht selbst Kreditnehmer wird.

(3) Das in Absatz 1 genannte Vorhaben des Sondervermögens kann, falls es nicht oder nur teilweise durchgeführt wird, im Einvernehmen zwischen der Regierung der Bundesrepublik Deutschland und der Regierung Sozialistischen Republik Vietnam durch ein anderes Vorhaben ersetzt werden. Ein solches Ersatzvorhaben muss ebenfalls als Hauptziel die Minderung von Treibhausgasemissionen oder ersatzweise die Anpassung an den Klimawandel oder den Wald-/Biodiversitätserhalt verfolgen. Die in Absatz 2 genannten Vorhaben können nicht durch andere Vorhaben ersetzt werden.

(4) Falls die Regierung der Bundesrepublik Deutschland es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam zu einem späteren Zeitpunkt ermöglicht, weitere

Darlehen oder Finanzierungsbeiträge zur Vorbereitung oder weitere Finanzierungsbeiträge für notwendige Begleitmaßnahmen zur Durchführung und Betreuung des in Absatz 1 genannten Vorhabens von der KfW zu erhalten, findet dieses Abkommen Anwendung.

Artikel 2

(1) Die Verwendung der in Artikel 1 genannten Beträge, die Bedingungen, zu denen sie zur Verfügung gestellt werden, sowie das Verfahren der Auftragsvergabe bestimmen die zwischen der KfW und den Empfängern der Darlehen und der Finanzierungsbeiträge zu schließenden Verträge, die den in der Bundesrepublik Deutschland geltenden Rechtsvorschriften unterliegen.

(2) Die Zusage für das in Artikel 1 Absatz 1 genannte Vorhaben oder Ersatzvorhaben entfällt ersatzlos, sofern nicht die entsprechenden Durchführungs- und Finanzierungsverträge so rechtzeitig geschlossen worden sind, dass die Mittel bis zum 31. Dezember 2018 vollständig verausgabt werden. Bis dahin nicht verausgabte Mittel verfallen ersatzlos. Die Zusage der in Artikel 1 Absatz 2 genannten Beträge entfällt, soweit nicht innerhalb von acht Jahren nach dem Zusagejahr die entsprechenden Darlehens- und Finanzierungsverträge geschlossen wurden. Für diese Beträge endet die Frist mit Ablauf des 31. Dezember 2020.

(3) Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam, soweit sie nicht selbst Darlehensnehmer ist, wird gegenüber der KfW alle Zahlungen in Euro in Erfüllung von Verbindlichkeiten der Darlehensnehmer aufgrund der nach Absatz 1 zu schließenden Verträge garantieren.

(4) Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam, soweit sie nicht Empfänger der Finanzierungsbeiträge ist, wird etwaige Rückzahlungsansprüche, die aufgrund der nach Absatz 1 zu schließenden Finanzierungsverträge entstehen können, gegenüber der KfW garantieren.

Artikel 3

Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam stellt die KfW von sämtlichen Steuern und sonstigen öffentlichen Abgaben frei, die im Zusammenhang mit dem Abschluss und der Durchführung der in Artikel 2 Absatz 1 erwähnten Verträge in der Sozialistischen Republik Vietnam erhoben werden.

Artikel 4

Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam überlässt bei den sich aus der Gewährung der Darlehen und der Finanzierungsbeiträge ergebenden Transporten von Personen und Gütern im See-, Land- und Luftverkehr den Passagieren und Lieferanten die freie Wahl der Verkehrsunternehmen, trifft keine Maßnahmen, welche die gleichberechtigte Beteiligung der Verkehrsunternehmen mit Sitz in der Bundesrepublik Deutschland ausschließen oder erschweren, und erteilt gegebenenfalls die für eine Beteiligung dieser Verkehrsunternehmen erforderlichen Genehmigungen.

Artikel 5

(1) Dieses Abkommen tritt am Tag seiner Unterzeichnung in Kraft.

(2) Die Registrierung dieses Abkommens beim Sekretariat der Vereinten Nationen nach Artikel 102 der Charta der Vereinten Nationen wird unverzüglich nach seinem Inkrafttreten von der Bundesrepublik Deutschland veranlasst. Die andere Vertragspartei wird unter Angabe der VN-Registrierungsnummer von der erfolgten Registrierung unterrichtet, sobald diese vom Sekretariat der Vereinten Nationen bestätigt worden ist.

Geschehen zu Hanoi am 30. Juni 2014 in zwei Urschriften, jede in deutscher, vietnamesischer und englischer Sprache, wobei jeder Wortlaut verbindlich ist. Bei unterschiedlicher Auslegung des deutschen und des vietnamesischen Wortlauts ist der englische Wortlaut maßgebend.

Trương Chi Trung
Für die Regierung der
Sozialistischen Republik Vietnam

Jutta Frasch
Für die Regierung der
Bundesrepublik Deutschland